

Bản án số: 40/2022/HS-ST  
Ngày: 08 - 8 - 2022.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Kính.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Bá Khiên

Ông Trần Tiến Đạt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đặng Hữu T**, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1980 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Tiểu khu 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình Q sinh năm 1958 và bà Cao Thị T, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Hà Khánh H, sinh năm 1989 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức. Bị cáo đã chấp hành xong bản án;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/01/2022 chuyển tạm giam ngày 03/02/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Khánh H, sinh năm 1989, trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 25/01/2022 tổ công tác Công an huyện Mai Châu phối hợp cùng Công an xã Hang Kia, xã Cun Pheo, xã Bao La làm nhiệm vụ thì phát hiện Đặng Hữu T đang điều khiển xe có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe để kiểm tra. Sau đó T đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen tiếp theo là lớp giấy bạc cuối cùng là nilon màu xanh bên trong có chứa nhiều viên ma túy tổng hợp, T khai nhận số ma túy trên T tàng trữ để sử dụng, Cơ quan CSĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản niêm phong vật chứng đối với Đặng Hữu T.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, Đặng Hữu T khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/01/2022, Đặng Hữu T điều khiển xe mô tô từ nhà đến xã H, huyện M để tìm mua ma túy. Khi tới khu vực đường dân sinh thuộc xóm H, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông, người này tự giới thiệu tên là C. Qua trao đổi T đã đưa cho C số tiền 2.700.000 đồng để C đi mua hộ ma túy, C đồng ý và cầm tiền bỏ đi còn T thì đứng chờ ngoài đường. Khoảng 20 phút sau có một bé gái tới gặp T rồi chỉ dẫn cho T tới nơi giấu ma túy. Sau khi mua được ma túy T đã cất giấu ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về theo đường sắn mây H – C. Trên đường đi về thì T bị Công an bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu đen bên trong là lớp giấy bạc, trong lớp giấy bạc là gói nilon màu xanh có chứa nhiều viên nén màu hồng và xanh. Sau khi mở niêm phong kiểm tra xác định có 202 viên ma túy tổng hợp (200 viên màu hồng, 02 viên màu xanh) có khối lượng là 19,61 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 37/KLGD-CAT-PC09 ngày 17/03/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: Các viên nén màu hồng và màu xanh có trong phong bì niêm phong một mặt ghi: “Vật chứng thu giữ của Đặng Hữu T, sinh năm 1980; Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định có khối lượng là 19,61 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-HS ngày 07/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã quyết định truy tố Đặng Hữu T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đặng Hữu T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều

51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đặng Hữu T từ 6 năm đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là sử dụng chất ma túy, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn trả sau giám định.

Đối với người đàn ông tên C mà Đặng Hữu T khai là ở xóm H, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình là người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra xác minh tại địa bàn không có người đàn ông nào tên C có đặc điểm như T mô tả nên chưa có căn cứ đề nghị xử lý.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố. Sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo mong được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 25/01/2022 tại xóm N, xã X, huyện M, Đặng Hữu T đã có hành vi tàng trữ trái phép 19,61 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, việc bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo

Đặng Hữu T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của nhà nước CHXHCN Việt Nam. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi của mình gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, cần có chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2010 đã bị TAND Huyện Mai Châu xử phạt 36 tháng tù – nhưng cho hưởng án treo về tội” Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối sử dụng chất ma túy, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thấy cần thiết phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô BKS 28M1-08621 trong giai đoạn điều tra cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là chị Hà Khánh H. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là phù hợp nên HĐXX không xét đến. Đối với toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định cần tịch thu để tiêu huỷ sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông tên C mà bị cáo khai đã bán cho bị cáo ma túy, quá trình điều tra tại địa bàn bản H, xã H, huyện M không có người đàn ông nào tên C có đặc điểm như T mô tả nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Đặng Hữu T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/01/2022.

### 2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có chứa toàn bộ ma túy còn lại sau khi giám định.

*(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 46/THA ngày 08/8/2022 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).*

### 3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Đặng Hữu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### 4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam CAT; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Cơ quan THAHS;
- Hồ sơ THAHS;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND TT M;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Bùi Văn Kính